

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày 20-7-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Công Bằng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ.

Bà Dư Thị Út.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị C** (tên gọi khác: Huỳnh Mộng L, Võ Thị Dung, T), sinh năm 1966 tại Cần T.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;
Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã Thới T, huyện Thới L, thành phố Cần T; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Chồng Huỳnh Hữu P, sinh năm 1964; Có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 20/12/2011, bị Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích. Bị bắt truy nã, tạm giữ ngày 11/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 14/3/2023 đến nay. “có mặt”.

- Bị hại: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp Cai Đ, xã Châu T,

huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L. “văng mắt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 27/7/2014, sau khi uống rượu anh Phạm Văn T, sinh năm 1980, nơi cư trú: ấp Cai Đ, xã Châu T, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, biển kiểm soát 94C1-111.32 chở Lê Thị Cúc đến nhà trọ Ngọc Hoá 1, đường Bà Huyện Thanh Quan thuộc Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thuê phòng trọ số 8 để tiếp tục uống rượu và nghỉ ngơi. Đến khoảng 05 giờ ngày 28/7/2014, thấy anh T ngủ say nên Lê Thị C nảy sinh ý định tìm tài sản của anh T lấy trộm. Lê Thị C lục tìm trong túi quần của anh Thóc chìa khoá xe nên lấy mở khoá xe mô tô biển kiểm soát 94C1 – 111.32 đang đậu trong khu vực để xe của nhà trọ Ngọc Hoá 1 rồi dẫn ra cổng giả vờ kêu quản lý nhà trọ mở cửa để đi mua đồ ăn nhằm tẩu thoát. Sau đó, Cúc điều khiển xe đến thành phố Cần Thơ và bán xe cho anh Kim L, sinh năm 1965, nơi cư trú: Khu vực 10, phường Châu Văn Liêm, quận Ô M, thành phố Cần T với giá là 13.000.000 đồng và đồng thời mua lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển kiểm soát 65H6 – 1813 của anh Kim L với giá 5.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Sau khi mua xe, anh Kim L nhờ ông Lâm Hùng K, sinh năm 1969, nơi cư trú: số 752/6, Khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô M, thành phố Cần T bán cho chị Tiêu Khánh P, sinh ngày 30/9/1980, nơi cư trú: số 29A/10, Khóm 1, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L với giá là 12.500.000 đồng.

Ngày 06/8/2014, sau khi tiếp nhận tin tố giác của anh Phạm Văn T, lực lượng Công an đã mời Lê Thị C về làm việc và thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 65H6 – 1813, đến ngày 13/3/2015, chị Tiêu Khánh P tự nguyện giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 94C1- 111.32. Quá trình điều tra, truy tố Lê Thị C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 154/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2014 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bạc Liêu, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, biển số 94C1 – 111.32, màu sơn: Đen - xám, số khung: RLHJC5286DY054955, số máy: JC52E1271055 có giá là 19.110.000 đồng (Mười chín triệu, một trăm mười nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Thị C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lê Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Lê Thị C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Lê Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Thị C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại Phạm Văn T về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh:

Vì động cơ vụ lợi bất chính, nên khoảng 05 giờ, ngày 28/7/2014 tại nhà trọ Ngọc Hoá 1, thuộc đường Bà Huyện Thanh Quan, Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc

Liêu, Lê Thị C đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 94C1-111.32 trị giá 19.110.000 đồng của anh Phạm Văn T.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Thị C có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo đã có 01 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích, ngày 30/9/2014 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam nhưng bị cáo bỏ trốn không chấp hành theo lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra, cho thấy bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây khó khăn trong công tác truy nã đối với bị cáo nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi thực hiện tội phạm, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Phạm Văn T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và tiền mua bán xe, anh Phạm Văn Ti, ông Kim L, chị Tiêu Khánh P không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Nouvo biển số 65H6 – 1813 đã được trả lại cho ông Kim L là phù hợp. Riêng chị Tiêu Khánh P đã được anh Kim L tự nguyện trả lại số tiền 12.500.000 đồng nên đã giải quyết xong, không ai yêu cầu khác.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị C (tên gọi khác: Huỳnh Mộng L, Võ Thị D, Th) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lê Thị C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11 tháng 3 năm 2023.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Lê Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Công Bằng